

Số: /TB-TCĐLTTP

Đà Nẵng, ngày tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh
cho các lớp trình độ cao đẳng, cao đẳng liên thông khóa 2025

Căn cứ theo kế hoạch tiến độ năm học 2025-2026, Trường thông báo kế hoạch học tập môn học Giáo dục quốc phòng và An ninh cho các lớp trình độ cao đẳng, cao đẳng liên thông khóa 2025 như sau:

1. Thời gian học:

- Trình độ cao đẳng: 02 tuần, từ ngày 01/6/2026 đến 13/6/2026 (*danh sách kèm theo PL 01*)

- Trình độ cao đẳng liên thông và cao đẳng được giảm nội dung môn học: 01 tuần, từ ngày 08/6/2026 đến 13/6/2026 (*Danh sách kèm theo PL 02*)

2. Địa điểm học: Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh – Trường Quân sự Quân khu V (305 Trường Sơn, Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng)

3. Yêu cầu đối với sinh viên tham gia học:

- Các lớp Cao đẳng: Sinh viên tập trung tại địa điểm học lúc 07g30 ngày 01/6/2026

- Các lớp Cao đẳng liên thông: Sinh viên tập trung tại địa điểm học lúc 07g30 ngày 08/6/2026.

- Tiền ăn: 72.000đ/1sv/1ngày. Sinh viên nộp trực tiếp tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh – Trường Quân sự Quân khu V theo số ngày thực tế học tập tại Trung tâm (số tiền dự kiến: CĐ:936.000đ, CĐLT:432.000đ).

- Chuẩn bị các vật dùng cá nhân sử dụng trong quá trình tham gia khóa học; **lưu ý phải có: giày, bát, đũa, muống, vở, bút bi, bút chì (làm bài kiểm tra)**. Sinh viên không được mang theo các phương tiện đi lại cá nhân (xe) trong thời gian học tại trung tâm.

- Sinh viên ở lại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong thời gian học. Đối với sinh viên học 02 tuần, nếu muốn về nhà vào thứ 7 của tuần đầu (06/6/2026) thì phải xin phép giáo viên phụ trách và phải có mặt vào chủ nhật (07/6/2026) đúng giờ quy định.

4. Đăng ký học lại: Đối với sinh viên khóa 2024 trở về trước chưa hoàn thành môn học Giáo dục quốc phòng và An ninh (*danh sách PL 03*) nộp đơn đăng ký học lại (*PL 04*) tại phòng Quản lý đào tạo trước ngày 20/5/2026.

5. Nhiệm vụ của tổ bộ môn Giáo dục thể chất: Phân công giảng viên thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh để giao sinh viên cho giáo viên của Trung tâm lúc 07g30 ngày 01/6/2026 và ngày 08/6/2026. Tiếp nhận, đón sinh viên tại Trung tâm khi kết thúc thời gian học tập (14g00 ngày 13/6/2026).

- Phối hợp với Trung tâm theo dõi, thăm hỏi sinh viên trong quá trình học tập.

Yêu cầu sinh viên cao đẳng, cao đẳng liên thông các lớp khóa tuyển sinh năm 2025 và tổ Giáo dục thể chất thực hiện theo thông báo này./.

Nơi nhận:

- Các phòng, khoa, SV;
- Lưu VT, QLĐT (Tuyển).

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Đức

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC BỔ TRÍ ĐI HỌC
GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**

Thời gian học: 02 tuần, từ ngày 01/6/2026 đến 13/6/2026

STT	MÃ HSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PHÁI	NƠI SINH	GHI CHÚ
1	25CC010001	Nguyễn Thị Ân	17/04/2007	25C	Nữ	TP. Hải Phòng	
2	25CC010004	Lê Trọng Bảo	05/08/2007	25C	Nam	Gia Lai	
3	25CC010003	Nguyễn Gia Bảo	23/08/1998	25C	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
4	25CC010039	Hồ Tấn Dinh	23/03/2007	25C	Nam	TP. Đà Nẵng	
5	25CC010006	Bùi Quốc Dũng	18/07/2007	25C	Nam	TP. Đà Nẵng	
6	25CC010007	Trần Thị Hương Giang	16/08/2007	25C	Nữ	Quảng Trị	
7	25CC010008	Dương Thị Hà	15/07/2006	25C	Nữ	Quảng Trị	
8	25CC010009	Lê Khánh Hạ	01/03/2005	25C	Nữ	Quảng Trị	
9	25CC010010	Phạm Văn Hiếu	18/08/2007	25C	Nam	Quảng Trị	
10	25CC010011	Zơ Râm Hồ	27/09/2006	25C	Nữ	TP. Đà Nẵng	
11	25CC010012	Lê Quốc Hưng	07/06/2007	25C	Nam	TP. Huế	
12	25CC010013	Đặng Quan Huy	22/05/2007	25C	Nam	Gia Lai	
13	25CC010014	Lê Thị Huyền	17/11/2007	25C	Nữ	Quảng Trị	
14	25CC010015	Lê Minh Khang	28/10/2007	25C	Nam	TP. Đà Nẵng	
15	25CC010017	Phạm Đình Lộc	12/10/2005	25C	Nam	Đắk Lắk	
16	25CC010045	Nghiêm Phương Mai	23/01/2005	25C	Nữ	Khánh Hòa	
17	25CC010018	Nguyễn Đức Nam	30/01/2007	25C	Nam	TP. Huế	
18	25CC010019	Cao Thị Thúy Nga	02/12/2004	25C	Nữ	TP. Đà Nẵng	
19	25CC010020	Nguyễn Tịnh Tú Nga	20/09/2006	25C	Nữ	TP. Đà Nẵng	
20	25CC010021	Đặng Hoàng Bảo Ngân	15/11/2007	25C	Nữ	Quảng Trị	
21	25CC010022	Tăng Quỳnh Ngân	13/10/2004	25C	Nữ	Vĩnh Long	
22	25CC010023	Trần Hoàng Ngân	19/08/2007	25C	Nữ	TP. Đà Nẵng	
23	25CC010037	Nguyễn Bùi Bảo Nguyên	13/01/2007	25C	Nữ	Gia Lai	
24	25CC010030	Võ Văn Thịnh	10/05/2004	25C	Nam	Quảng Trị	
25	25CC010042	Nguyễn Trung Tiến	12/03/2006	25C	Nam	TP. Đà Nẵng	
26	25CC010032	Lê Thùy Trâm	20/09/2005	25C	Nữ	An Giang	
27	25CC010033	Trương Thị Ngọc Trân	19/01/2007	25C	Nữ	TP. Đà Nẵng	
28	25CC010044	Lê Nguyễn Thanh Trúc	12/10/2007	25C	Nữ	TP. Đà Nẵng	
29	25CC010035	Phan Văn Tùng	26/06/2007	25C	Nam	Quảng Trị	
30	25CC160001	Lê Hoàng Thiên Ân	23/05/2007	25CM1	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
31	25CC160002	Phạm Tuấn Anh	15/11/2007	25CM1	Nam	Ninh Bình	
32	25CC160003	Đình Quốc Bảo	20/12/2007	25CM1	Nam	Quảng Ngãi	
33	25CC160005	Nguyễn Phan Trung Chiến	01/06/2007	25CM1	Nam	Quảng Ngãi	
34	25CC160006	Lê Quốc Đại	01/11/2007	25CM1	Nam	Quảng Ngãi	
35	25CC160009	Nguyễn Văn Doanh	02/10/2003	25CM1	Nam	Quảng Trị	

STT	MÃ HSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	PHÁI	NƠI SINH	GHI CHÚ
36	25CC160010	Hồ Thị Thúy	Dự	18/04/2007	25CM1	Nữ	Quảng Trị	
37	25CC160011	Hồ Hải	Dương	17/08/2006	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
38	25CC160012	Nguyễn Văn	Duy	01/11/2006	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
39	25CC160013	Hồ Thị	Giang	05/09/2005	25CM1	Nữ	Quảng Trị	
40	25CC160016	Nguyễn Khắc Mác	Kay	04/02/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
41	25CC160017	Đinh Thị	Kha	10/03/2007	25CM1	Nữ	Quảng Ngãi	
42	25CC160018	Hồ Lê Quang	Khánh	28/06/2007	25CM1	Nam	Gia Lai	
43	25CC160021	Hà Gia	Kiệt	13/07/2007	25CM1	Nam	Gia Lai	
44	25CC160022	Huỳnh Thị Kiều	Loan	15/08/2007	25CM1	Nữ	TP. Đà Nẵng	
45	25CC160023	Phạm Tấn	Lộc	03/02/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
46	25CC160025	Lê Quốc Bảo	Long	28/04/2006	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
47	25CC160026	Hầu Thị	Miên	10/10/2007	25CM1	Nữ	TP. Đà Nẵng	
48	25CC160028	Nguyễn Hoài	Nam	23/07/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
49	25CC160049	Lê Thị Kim	Nga	06/01/2006	25CM1	Nữ	TP. Đà Nẵng	
50	25CC160033	Phan Nguyễn Thanh	Phong	03/08/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
51	25CC160034	Nguyễn Bá	Phúc	25/02/2007	25CM1	Nam	Gia Lai	
52	25CC160035	Nguyễn Văn	Phước	20/08/2006	25CM1	Nam	Đắk Lắk	
53	25CC160036	Hồ Thị Tiếng	Quỳnh	12/12/2007	25CM1	Nữ	TP. Đà Nẵng	
54	25CC160037	Hồ	Sinh	13/11/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
55	25CC160038	Nguyễn Thị Nhật	Thái	04/07/2007	25CM1	Nữ	TP. Đà Nẵng	
56	25CC160043	Nguyễn Thị Lệ	Trang	05/11/2007	25CM1	Nữ	TP. Đà Nẵng	
57	25CC160045	Nguyễn Thành	Trung	26/06/2007	25CM1	Nam	Gia Lai	
58	25CC160047	Lê Trung	Trường	03/08/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
59	25CC160046	Nguyễn Thanh	Trường	28/12/2007	25CM1	Nam	Gia Lai	
60	25CC160051	Đặng Hiền	Ân	17/06/2007	25CM2	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
61	25CC160052	Lê Quang	Anh	19/04/2007	25CM2	Nam	Quảng Trị	
62	25CC160053	Nguyễn Công	Chương	20/02/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
63	25CC160054	Hồ Thị Kim	Dâng	25/03/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
64	25CC160056	Hồ Thị Hoàng	Diệu	05/02/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
65	25CC160104	Trần Lân	Dũng	20/04/2003	25CM2	Nam	Gia Lai	
66	25CC160058	Lê Thị Thùy	Duyên	01/01/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
67	25CC160059	Đặng Phước	Giác	11/10/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
68	25CC160060	Đinh Văn	Hải	21/04/2007	25CM2	Nam	Quảng Ngãi	
69	25CC160061	Trần Minh	Hiếu	30/11/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
70	25CC160064	Trần Xuân	Hùng	09/10/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
71	25CC160063	Hồ Thị Bích	Hưng	21/02/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
72	25CC160068	Aviét Thiều	Long	26/01/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
73	25CC160069	Nguyễn Mậu Thành	Luân	04/10/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
74	25CC160070	Bhướch	Lượng	19/11/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
75	25CC160073	Nguyễn Thị Hà	My	08/07/2007	25CM2	Nữ	Quảng Trị	
76	25CC160075	Huỳnh Trung	Nguyên	17/07/2007	25CM2	Nam	Quảng Ngãi	
77	25CC160078	Kiều Xuân	Như	28/04/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
78	25CC160079	Đinh Thị Bích	Nhượng	26/12/2007	25CM2	Nữ	Quảng Ngãi	

STT	MÃ HSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	PHÁI	NƠI SINH	GHI CHÚ
79	25CC160080	Huỳnh Thị Yên	Nữ	12/10/2007	25CM2	Nữ	Gia Lai	
80	25CC160081	Nguyễn Bảo	Ny	24/10/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
81	25CC160082	Võ Thanh	Phong	15/10/2007	25CM2	Nam	Quảng Ngãi	
82	25CC160083	Bùi Đại	Phúc	18/12/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
83	25CC160084	Trần Văn	Phuong	08/04/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
84	25CC160087	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	04/08/2007	25CM2	Nữ	Quảng Trị	
85	25CC160089	Đình Văn	Thom	09/07/2007	25CM2	Nam	Quảng Ngãi	
86	25CC160090	Nguyễn Châu Nghi	Thức	14/09/2006	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
87	25CC160091	Phạm Đình Minh	Thường	02/09/2006	25CM2	Nam	Ninh Bình	
88	25CC160092	Trương Hoàng Thủy	Tiên	29/10/2007	25CM2	Nữ	Quảng Ngãi	
89	25CC160093	Phạm Công	Tín	25/10/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
90	25CC160094	Võ Thị	Tĩnh	11/05/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
91	25CC160095	Lê Thị Thùy	Trang	09/08/2005	25CM2	Nữ	Quảng Trị	
92	25CC160096	Nguyễn Đức	Trọng	21/02/2007	25CM2	Nam	Quảng Ngãi	
93	25CC160098	Nguyễn Thị	Tứ	20/03/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
94	25CC160099	Nguyễn Thanh	Tùng	22/02/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
95	25CC160100	Nguyễn Quang	Vinh	14/02/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
96	25CC160101	Hồ Thị	Xa	04/10/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
97	25CC150011	Nguyễn Thị Thùy	Ngân	25/12/2007	25DL	Nữ	TP. Đà Nẵng	
98	25CC150018	Lê Hồng	Thọ	18/08/2004	25DL	Nữ	TP. Đà Nẵng	
99	25CC150019	Nguyễn Thị Minh	Thuận	18/04/2004	25DL	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
100	25CC150021	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	15/12/2006	25DL	Nam	TP. Đà Nẵng	
101	25CC150022	Vương Kim	Tỳ	08/11/1986	25DL	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
102	25CC130001	Nguyễn Việt	Anh	29/09/2007	25KS	Nam	TP. Đà Nẵng	
103	25CC130002	Phạm Nam	Hà	28/05/2006	25KS	Nam	TP. Đà Nẵng	
104	25CC130003	Nguyễn Thu	Hằng	07/06/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
105	25CC130004	Hoàng Quỳnh	Hương	19/08/2007	25KS	Nữ	Quảng Ngãi	
106	25CC130006	Nguyễn Văn Nhật	Minh	27/07/2006	25KS	Nam	TP. Đà Nẵng	
107	25CC130008	Alăng Thị	Quỳnh	01/05/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
108	25CC130009	Trần Ngọc Anh	Thi	13/09/2006	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
109	25CC130010	Đặng Minh	Thiện	18/01/2007	25KS	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
110	25CC130011	Võ Hồ Anh	Thư	23/10/2007	25KS	Nữ	TP. Huế	
111	25CC130012	Huỳnh Thị Cẩm	Tiên	03/11/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
112	25CC130014	Huỳnh Phan Bảo	Trần	13/01/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
113	25CC130013	Nguyễn Bảo	Trần	15/09/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
114	25CC130016	Phạm Quang	Tuấn	13/11/2007	25KS	Nam	Quảng Trị	
115	25CC130017	Nguyễn Thị Tường	Vy	13/06/2007	25KS	Nữ	TP. Huế	
116	23CC020011	Phan Thị	Yên	08/12/1993	23A	Nữ	TP. Đà Nẵng	

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC BỔ TRÍ ĐI HỌC
GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**

Thời gian học: 01 tuần, từ ngày 08/6/2026 đến 13/6/2026

STT	MÃ HSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PHÁI	NƠI SINH	GHI CHÚ
Trình độ: Cao đẳng (được giảm nội dung MH đã học trình độ Trung cấp)							
1	25CC010016	Cao Anh Kiệt	17/10/2007	25C	Nam	TP. Đà Nẵng	
2	25CC010029	Nguyễn Quang Thanh	22/05/2006	25C	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
3	25CC010031	Nguyễn Minh Toàn	19/10/2006	25C	Nam	Vĩnh Long	
4	25CC010036	Huỳnh Tuấn Tùng	05/12/2007	25C	Nam	TP. Hà Nội	
5	25CC160019	Huỳnh Tấn Kiệt	09/12/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
6	25CC160024	Nguyễn Tấn Lộc	09/06/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
7	25CC160030	Đặng Văn Nghĩa	20/12/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
8	25CC160042	Võ Danh Toàn	31/08/2007	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
9	25CC160048	Đặng Quang Vi	02/04/2006	25CM1	Nam	TP. Đà Nẵng	
10	25CC160062	Nguyễn Mai Trường Hoàng	06/04/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
11	25CC160066	Bùi Hoàng Đăng Huy	20/11/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
12	25CC160102	Phạm Gia Huy	08/01/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
13	25CC160076	Trần Nguyễn Tuấn Nguyên	16/11/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
14	25CC160085	Cao Xuân Phương	25/10/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
15	25CC160086	Phạm Đăng Quang	09/11/2007	25CM2	Nữ	TP. Đà Nẵng	
16	25CC160088	Nguyễn Hữu Trường Sơn	01/09/2007	25CM2	Nam	TP. Đà Nẵng	
17	25CC150007	Trịnh Gia Huy	13/11/2007	25DL	Nam	TP. Đà Nẵng	
18	25CC150012	Xa Cường Nghĩa	27/07/2007	25DL	Nam	TP. Đà Nẵng	
19	25CC150013	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	07/06/2007	25DL	Nữ	TP. Đà Nẵng	
20	25CC130018	Nguyễn Thị Kim Cúc	26/08/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
21	25CC130005	Võ Lê Yên Ly	19/03/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
22	25CC130007	Võ Kim Ngân	16/08/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
23	25CC130015	Trần Thị Kiều Trang	06/03/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
24	25CC130019	Lê Nguyễn Tường Vy	16/10/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
25	25CC130020	Lê Thị Vân Yên	25/10/2007	25KS	Nữ	TP. Đà Nẵng	
Trình độ: Cao đẳng đào tạo liên thông							
1	25LC010001	Nguyễn Quốc Hưng	28/11/2007	25LT-C	Nam	TP. Đà Nẵng	
2	25LC010002	Phạm Đức Huy	31/10/2006	25LT-C	Nam	TP. Hà Nội	
3	25LC010003	Lê Phương Khanh	25/05/2007	25LT-C	Nữ	TP. Đà Nẵng	
4	25LC010004	Võ Nguyên Nhất	02/03/2007	25LT-C	Nam	Quảng Ngãi	
5	25LC160001	Phạm Văn Anh Giới	04/02/2007	25LT-CM	Nam	TP. Đà Nẵng	
6	25LC160002	Võ Lê Dĩ Khang	17/06/2007	25LT-CM	Nam	TP. Đà Nẵng	
7	25LC160003	Lê Duy Long	05/12/2007	25LT-CM	Nam	TP. Đà Nẵng	
8	25LC160004	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	17/11/2007	25LT-CM	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	

STT	MÃ HSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	PHÁI	NOI SINH	GHI CHÚ
9	25LC160005	Nguyễn Văn Thanh Nhân	17/06/2007	25LT-CM	Nam	TP. Đà Nẵng	
10	25LC160006	Nguyễn Trần Minh Nhật	04/03/2007	25LT-CM	Nam	TP. Đà Nẵng	
11	25LC160007	Huỳnh Thị Thu Tuyên	06/12/2007	25LT-CM	Nữ	TP. Đà Nẵng	
12	25LC160008	Huỳnh Ngọc Viễn	31/10/2007	25LT-CM	Nam	TP. Đà Nẵng	
13	25LC150001	Nguyễn Thiên Ân	18/06/2007	25LT-DL	Nữ	TP. Đà Nẵng	
14	25LC150002	Bùi Thị Kim Duyên	03/08/2007	25LT-DL	Nữ	TP. Đà Nẵng	
15	25LC150003	Phan Thị Trà Duyên	06/04/2007	25LT-DL	Nữ	TP. Đà Nẵng	
16	25LC150004	Phan Ngọc Thọ	14/07/2007	25LT-DL	Nam	TP. Đà Nẵng	
17	25LC150005	Ngô Anh Thu	14/06/2007	25LT-DL	Nữ	Quảng Trị	
18	25LC050003	Kỳ Hữu Gia Long	01/02/2007	25LT-I	Nam	TP. Đà Nẵng	
19	25LC050004	Trần Văn Mạnh	14/09/2006	25LT-I	Nam	TP. Đà Nẵng	
20	25LC050005	Huỳnh Minh Nhật	27/07/2007	25LT-I	Nam	TP. Đà Nẵng	
21	25LC050006	Võ Xuân Phúc	18/01/2005	25LT-I	Nam	TP. Đà Nẵng	
22	25LC050008	Huỳnh Hữu Thiên	30/06/2005	25LT-I	Nam	TP. Đà Nẵng	
23	25LC050009	Trần Thanh Trình	23/06/2007	25LT-I	Nam	TP. Đà Nẵng	
24	24LC160028	Ngô Tấn Tài	11/04/2006	24CM3	Nam	Gia Lai	

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA TRƯỚC CHƯA HOÀN THÀNH MÔN HỌC
GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**

STT	Mã HSSV	Họ và tên	Lớp	Ghi chú
1	22CC130006	Huỳnh Nguyễn Anh Thu	22KS	
2	22CC180027	Lê Văn Bắc	22TH2	
3	22CC180034	Nguyễn Phi Hùng	22TH2	
4	22CC180041	Vì Thế Khiêm	22TH2	
5	22CC180038	Hoàng Thị Thùy Linh	22TH2	
6	22CC180039	Nguyễn Thị Thùy Linh	22TH2	
7	22CC180037	Trần Hoàng Linh	22TH2	
8	22CC180044	Bùi Văn Quyết	22TH2	
9	22CC180045	Lê Minh Sang	22TH2	
10	22CC180046	Trịnh Phan Tuấn Sơn	22TH2	
11	22CC180048	Dương Thế Trọng	22TH2	
12	22CC180049	Nguyễn Hữu Trường	22TH2	
13	22CC180050	Trần Thanh Tú	22TH2	
14	24CC160018	Vũ Đình Hưng	24CM1	
15	24LC160005	Hà Đình Hoàng	24CM3	

TRƯỜNG CAO ĐẲNG
LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM
PHÒNG ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC LẠI/HỌC CẢI THIỆN CÁC MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Học kỳ:.....Năm học:.....

Họ và tên: Mã HSSV:

Số điện thoại:.....

Khóa học:

Ngành/Nghề :

Lớp ổn định:

Các môn học/mô đun đăng ký học để cải thiện điểm trung bình chung tích lũy:

STT	Mã MH	Tên môn học/mô đun	Điểm chữ đã đạt	Số TC	Ghi chú
1					
2					
3					
4					
5					
6					
	Cộng				

Xác nhận của GVCN
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày tháng năm 20....
HSSV đăng ký
(ký và ghi rõ họ tên)